TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26-11-2019
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 374/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 626/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 655/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị T; nơi cư trú: Số 14A/104 đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Chu Quốc Q; nơi cư trú cuối cùng: Số 14A/104 đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng (đã bị Tuyên bố mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐDS-ST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân quận N); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/9/2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2014 tại Uỷ ban nhân dân phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng.

Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Đến đầu năm 2016 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh Chu Quốc Q vay nợ, nhiều lần gia đình chị Ngô Thị T phải trả nợ thay cho anh Chu Quốc Q. Đến tháng 11/2016 Quân chủng H đã cho anh Chu Quốc Q về phục viên tại gia đình ở số 14A/104 đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng. Thời gian này, anh Chu Quốc Q ở nhà nhưng không thay đổi, vẫn vay nợ tiêu dùng cá nhân vào việc cá độ bóng đá, cờ bạc, nhiều chủ nợ đến nhà đòi tiền. Chị Ngô Thị T và bố mẹ đẻ anh Chu Quốc Q đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng không có kết quả. Ngày 05/02/2017, anh Chu Quốc Q tự bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Chị Ngô Thị T đã tự tìm kiếm và về gia đình anh Chu Quốc Q ở số 8 đường Tr, phường B, thành phố Đ, tỉnh N, gia đình cho biết từ năm 2016 đến nay anh Chu Quốc Q cũng không về gia đình lần nào, hoàn toàn không có tin tức gì của anh Chu Quốc Q. Vì vậy, chị Ngô Thị T yêu cầu Toà án tuyên bố anh Chu Quốc Q mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐDS-ST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố anh Chu Quốc Q mất tích. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Ngô Thị T đề nghị Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chu Quốc Q.

- Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Chu Quốc Q bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐST-DS ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Chu Quốc Q vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 203; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T được ly hôn với anh Chu Quốc Q. Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có con chung nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị Ngô Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo: Đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Chu Quốc Q có nơi cư trú cuối cùng tại số 14A/104 đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án:

[2] Ngày 11 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng thụ lý vụ án; đến ngày 15 tháng 10 năm 2019, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của đương sự:

[3] Tại phiên tòa, bị đơn anh Chu Quốc Q vắng mặt lần thứ hai. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Chu Quốc Q theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[4] Quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q được xác lập từ ngày 11/9/2014 là hoàn toàn tự nguyện. Anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2014 tại Uỷ ban nhân dân phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng. Vì vậy hôn nhân giữa chị chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Căn cứ vào lời khai của chị Ngô Thị T, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Đến đầu năm 2016 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh Chu Quốc Q vay nợ, nhiều lần gia đình chị Ngô Thị T phải trả nợ thay cho anh Chu Quốc Q. Đến tháng 11/2016 Quân chủng H đã cho anh Chu Quốc Q về phục viên tại gia đình ở số 14A/104 đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng. Thời gian này, anh Chu Quốc Q ở nhà nhưng không thay đổi, vẫn vay nợ tiêu dùng cá nhân vào việc cá độ bóng đá, cờ bạc, nhiều chủ nợ đến nhà đòi tiền. Chị Ngô Thị T và bố mẹ đẻ anh Chu Quốc Q đã khuyên ngăn nhưng không có kết quả. Ngày 05/02/2017, anh Chu Quốc Q tự ý bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Chị Ngô Thị T đã tự tìm kiếm nhiều nơi và về gia đình anh Chu Quốc Q ở số 8 đường Tr, phường B, thành phố Đ, tỉnh N, gia đình cho biết từ năm 2016 đến nay anh Chu Quốc Q cũng không về gia đình lần nào, hoàn toàn không có tin tức gì về anh Chu Quốc Q. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐDS-ST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố anh Chu Quốc Q mất tích. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị T.

+ Về việc nuôi con:

[6] Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[7] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

[8] Chị Ngô Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Chị Ngô Thị T, anh Chu Quốc Q được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 203; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T được ly hôn anh Chu Quốc Q.

- Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Quốc Q không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ngô Thị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006019 ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng. Chị Ngô Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Ngô Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Chu Quốc Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 11/9/2014);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười